

Số: 29/KL-TTra

Hà Nội, ngày 19 tháng 12 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành chính sách, pháp luật về phòng cháy và chữa cháy
đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 12/QĐ-TTra ngày 02/10/2025 của Chánh Thanh tra Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (sau đây viết tắt là PCCC và CNCH) về thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về PCCC đối với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (sau đây viết tắt là VNPT); từ ngày 09/10/2025 đến ngày 18/11/2025, Đoàn thanh tra thuộc Thanh tra PCCC - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã tiến hành thanh tra tại VNPT và 12 đơn vị trực thuộc (gồm: ⁽¹⁾Viễn thông Bắc Ninh - VNPT (VNPT Bắc Ninh); ⁽²⁾Bệnh viện Bưu Điện; ⁽³⁾Viễn thông Thái Nguyên - VNPT (VNPT Thái Nguyên); ⁽⁴⁾Viễn thông Quảng Ninh - VNPT (VNPT Quảng Ninh); ⁽⁵⁾Viễn thông Hải Phòng - VNPT (VNPT Hải Phòng); ⁽⁶⁾Viễn thông Tuyên Quang - VNPT (VNPT Tuyên Quang); ⁽⁷⁾Viễn thông Đà Nẵng - Chi nhánh VNPT (Chi nhánh Công ty TNHH) (VNPT Đà Nẵng); ⁽⁸⁾Viễn thông Khánh Hòa - VNPT (VNPT Khánh Hòa); ⁽⁹⁾Viễn thông Huế - Chi nhánh VNPT (VNPT Huế); ⁽¹⁰⁾Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net); ⁽¹¹⁾Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông (VNPT - Vinaphone); ⁽¹²⁾Công ty Công nghệ thông tin VNPT - Chi nhánh VNPT (VNPT - IT)).

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 01/12/2025 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra PCCC - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung

- VNPT được thành lập theo Quyết định số 06/2006/QĐ-TTg ngày 09/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 24/6/2010, VNPT chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 06/4/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 25/2016/NĐ-CP về điều lệ tổ chức và hoạt động của VNPT; theo đó, VNPT là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Mô hình tổ chức của VNPT gồm: Công ty mẹ - VNPT (Hội đồng Thành viên, Ban Tổng Giám đốc, Kiểm soát viên, Văn phòng Tập đoàn và 12 Ban chức năng); 44 đơn vị hạch toán phụ thuộc (34 Viễn thông tỉnh/thành phố (VNPT tỉnh/thành phố); VNPT - Net, VNPT - IT, VNPT - Vinaphone, VNPT - Media, VNPT - I, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển, Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực, Chi nhánh Tập đoàn tại Hoa Kỳ và 02 đơn vị sự nghiệp: Bệnh viện Bưu điện; Bệnh viện Đa khoa Bưu điện); 54 đơn vị là Công ty con (do Tập đoàn sở



hữu từ trên 50% đến dưới 100% vốn điều lệ), công ty liên kết hoặc tổ chức khác có vốn góp của Tập đoàn (Tập đoàn đang thực hiện thoái vốn tại 24 Công ty).

- Ngành nghề kinh doanh chính của VNPT gồm: Kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông đa phương tiện và các dịch vụ số khác; tư vấn, khảo sát, thiết kế, lắp đặt, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê công trình, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin; nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu thiết bị, sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông đa phương tiện; cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (*dịch vụ cổng thanh toán điện tử, dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ, dịch vụ Ví điện tử, dịch vụ chuyển mạch tài chính, dịch vụ chuyển mạch tài chính quốc tế, dịch vụ bù trừ điện tử*); nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

- Để việc chỉ đạo công tác PCCC được tập trung, thống nhất và hiệu quả, VNPT đã phân công 01 đồng chí Phó Tổng Giám đốc trực tiếp phụ trách công tác PCCC; đồng thời, giao Văn phòng Tập đoàn là đầu mối tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện công tác PCCC của Tập đoàn. Tại các đơn vị trực thuộc, đã thành lập Ban Chỉ huy PCCC để triển khai thực hiện công tác PCCC tại cơ sở và bảo đảm khả năng chỉ đạo, huy động kịp thời các nguồn lực khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Với tính chất hoạt động trong lĩnh vực có nhiều công trình nguy hiểm về cháy, nổ (*như: Các cơ sở nghiên cứu, phát triển, chế tạo và sản xuất thiết bị, sản phẩm viễn thông, công nghệ thông tin; trung tâm dữ liệu (Data Center), phòng máy chủ (Server room); tổng đài viễn thông/trạm viễn thông, cùng hệ thống lưu trữ ắc quy, hệ thống nguồn điện dự phòng (UPS, máy phát điện)...*), VNPT đã quan tâm, bố trí nguồn vốn lớn để đầu tư, mua sắm các trang thiết bị PCCC hiện đại, thành lập và duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, thường xuyên tổ chức huấn luyện và thực tập các tình huống giả định cháy; đồng thời, VNPT và các đơn vị trực thuộc đã ban hành các quy định về việc kiểm tra an toàn PCCC, qua đó chủ động phát hiện, khắc phục kịp thời các nguy cơ mất an toàn, phòng ngừa các sự cố cháy, nổ có thể xảy ra.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Kết quả

- Qua thanh tra tại VNPT và 12 đơn vị trực thuộc nêu trên (*sau đây gọi chung là các đơn vị được thanh tra*), Đoàn thanh tra phát hiện **51 tồn tại** tại các cơ sở được thanh tra và có **17** kiến nghị nâng cao an toàn PCCC đối với công trình, cụ thể: ⁽¹⁾VNPT - Vinaphone (*Tòa nhà Trung tâm Công nghệ cao Bưu chính Viễn thông*): 05 tồn tại; ⁽²⁾VNPT Huế (*Trung tâm dịch vụ Bưu chính Viễn thông đa phương tiện Huế*): 05 tồn tại; ⁽³⁾VNPT Đà Nẵng (*Nhà làm việc VNPT Đà Nẵng*): 04 tồn tại và 01 kiến nghị; ⁽⁴⁾VNPT - Net (*Toà nhà văn phòng Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Trung*): 02 tồn tại và 02 kiến nghị; ⁽⁵⁾VNPT Khánh Hòa (*Trung tâm kỹ thuật viễn thông tin học, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa*): 05 tồn tại;

(⁶)VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tín học*): 03 tồn tại và 05 kiến nghị;
 (⁷)VNPT Hải Phòng (*Trụ sở VNPT Hải Phòng*): 04 tồn tại và 07 kiến nghị;
 (⁸)VNPT Bắc Ninh (*Trung tâm điều hành Viễn thông tin học và chăm sóc khách hàng - Viễn thông Bắc Ninh*): 01 tồn tại; (⁹)VNPT - IT (*Tòa nhà Internet*): 06 tồn tại; (¹⁰)Bệnh viện Bưu Điện (*Bệnh viện Bưu Điện cơ sở 1*): 02 tồn tại; (¹¹)VNPT Tuyên Quang (*Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang*): 06 tồn tại và 02 kiến nghị; VNPT Thái Nguyên (*Trung tâm điều hành Viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng*): 05 tồn tại; (¹³)VNPT (*Tòa nhà Tập đoàn*): 03 tồn tại.

- Thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra, ngày 12/12/2025, Đoàn thanh tra đã làm việc với VNPT để ghi nhận nội dung giải trình của VNPT và làm rõ thêm những vấn đề trong dự thảo kết luận thanh tra. Qua nghiên cứu báo cáo của VNPT và kiểm tra hồ sơ, tài liệu do VNPT cung cấp, Đoàn thanh tra ghi nhận các đơn vị được thanh tra đã khắc phục được **08/51** tồn tại, cụ thể như sau: (¹)VNPT - Vinaphone: 02/05 tồn tại; (²)VNPT Huế: 01/05 tồn tại; (³)VNPT Đà Nẵng: 01/04 tồn tại và 00/01 kiến nghị; (⁴)VNPT - Net: 00/02 tồn tại và 00/02 kiến nghị; (⁵)VNPT Khánh Hòa: 01/05 tồn tại; (⁶)VNPT Quảng Ninh: 00/03 tồn tại và 00/05 kiến nghị; (⁷)VNPT Hải Phòng: 00/04 tồn tại và 00/07 kiến nghị; (⁸)VNPT Bắc Ninh: 01/01 tồn tại; (⁹)VNPT - IT: 00/06 tồn tại; (¹⁰)Bệnh viện Bưu Điện: 01/02 tồn tại; (¹¹)VNPT Tuyên Quang: 00/06 tồn tại và 00/02 kiến nghị; (¹²)VNPT Thái Nguyên: 00/05 tồn tại; (¹³)Tòa nhà Tập đoàn VNPT: 01/03 tồn tại. Hiện các đơn vị được thanh tra còn **43/51** tồn tại chưa khắc phục (*trong đó, có 01 tồn tại là hành vi đã kết thúc, không có khả năng khắc phục¹*) và **17/17** kiến nghị nâng cao an toàn PCCC đối với công trình chưa thực hiện xong.

2.2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về PCCC

- Ưu điểm: Trong thời kỳ thanh tra (*từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra*), người đứng đầu các đơn vị được thanh tra cơ bản đã tổ chức thực hiện các mặt công tác PCCC theo quy định của pháp luật, cụ thể: (¹)Hàng năm đã tổ chức tiếp nhận, chỉ đạo, quán triệt, triển khai các văn bản về công tác PCCC; (²)Đã tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về PCCC; thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC, trang bị phương tiện PCCC và duy trì hoạt động của Đội PCCC và CNCH cơ sở; (³)Đã ban hành nội quy an toàn PCCC; niêm yết nội quy an toàn, sơ đồ chỉ dẫn, biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn về PCCC tại cơ sở; (⁴)Chấp hành các quy định của pháp luật về thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về PCCC; (⁵)Thực hiện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản của cơ sở; (⁶)Lập hồ sơ quản lý về PCCC của cơ sở; (⁷)Trang bị, duy trì hệ thống điện phục vụ PCCC; (⁸)Tổ chức kiểm tra về PCCC tại cơ sở; (⁹)Quan tâm, đầu tư kinh phí cho công tác PCCC; (¹⁰)Trang bị, duy trì tính năng sử dụng, hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC và nguồn nước chữa cháy; (¹¹)Đã xây dựng phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở; tổ chức thực tập phương án chữa cháy định kỳ; (¹²)Tại thời điểm kiểm

¹ VNPT Tuyên Quang không xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở (*Giai đoạn từ tháng 7/2022 đến ngày 07/7/2023*)

tra thực tế xác suất một số khu vực của công trình, cơ sở đã trang bị phương tiện, hệ thống PCCC, hệ thống điện phục vụ PCCC ở trạng thái hoạt động bình thường và bố trí lực lượng PCCC thường trực, sẵn sàng ứng phó khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

- Tồn tại: Bên cạnh kết quả đạt được, các đơn vị, cơ sở được thanh tra còn một số hạn chế như: Người đứng đầu cơ sở chưa được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH; Danh sách Đội PCCC và CNCH cơ sở không đầy đủ thành viên thuộc các cơ quan, tổ chức cùng hoạt động trong công trình; đưa công trình vào khai thác, sử dụng khi chưa được cơ quan Cảnh sát PCCC kiểm tra kết quả nghiệm thu và cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC; Phiếu thông tin của cơ sở chưa đầy đủ các nội dung theo mẫu số PC01 thuộc Phụ lục VIII kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH (*sau đây viết gọn là Nghị định số 105/2025/NĐ-CP*); không chấp hành quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về PCCC và CNCH; biên bản tự kiểm tra thường xuyên về PCCC chưa đầy đủ nội dung theo quy định; không chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC; không chi hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC và CNCH cơ sở; chưa cung cấp được giấy chứng nhận kiểm định đối với một số phương tiện PCCC; không ghi kết quả bảo quản, bảo dưỡng vào Sổ theo dõi phương tiện PCCC và CNCH; không xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở theo quy định; máy bơm chữa cháy không hoạt động được ở chế độ tự động;...

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

3.1. Ưu điểm

3.1.1. Công tác tiếp nhận, chỉ đạo, quán triệt, triển khai các văn bản về công tác PCCC

- Trong thời kỳ thanh tra (*từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra*), VNPT đã tiếp nhận 10 văn bản về công tác PCCC².

- Sau khi tiếp nhận các văn bản nêu trên và căn cứ các quy định của pháp luật về PCCC, VNPT đã ban hành 63 văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện³.

² Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH; Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH; Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và CNCH và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới;...

³ Văn bản số 358/VNPT-VP-TL ngày 25/01/2022 v/v đảm bảo an ninh, an toàn, phòng, chống cháy, nổ và phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; Văn bản số 5985/VNPT-VP-TL ngày 05/10/2022 tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC tại Tòa nhà 57 Huỳnh Thúc Kháng; Văn bản số 232/VNPT-VP-TL ngày 13/01/2023 v/v đảm bảo an ninh, an toàn và phòng, chống cháy, nổ trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán Quý Mão 2023; Văn bản số 7480/VNPT-VP-TL ngày 26/8/2024 v/v đảm bảo an ninh, an toàn và phòng, chống cháy, nổ trong dịp Lễ Quốc khánh ngày 02/9/2024;...

- Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, cơ sở cùng với sự chỉ đạo của lãnh đạo VNPT, chính quyền, Công an địa phương; các đơn vị, cơ sở được thanh tra đã cụ thể hóa các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác PCCC, ban hành quy chế, quy định về PCCC để tổ chức triển khai thực hiện và quán triệt đến cán bộ, công nhân viên, người lao động biết, thực hiện.

3.1.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục kiến thức, pháp luật về PCCC; thành lập, duy trì hoạt động Đội PCCC và CNCH cơ sở; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý

- Để công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC cho cán bộ, công nhân viên tại các đơn vị, cơ sở kịp thời, VNPT đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn người đứng đầu các đơn vị, cơ sở thuộc VNPT để tổ chức triển khai thực hiện. Đồng thời, tập trung chỉ đạo các đơn vị, cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về PCCC, như: Xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày toàn dân PCCC 04/10, ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường công tác đảm bảo an toàn PCCC trước, trong và sau các dịp lễ, Tết; lồng ghép tuyên truyền trong các buổi mít tinh, hội nghị của các đơn vị; treo băng rôn, khẩu hiệu, qua bảng thông tin nội bộ, thư điện tử để cán bộ, công nhân viên, người lao động nâng cao ý thức tuân thủ chính sách, pháp luật về PCCC.

- Nhìn chung các đơn vị, cơ sở được thanh tra đã thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở và duy trì hoạt động, ban hành quy chế hoạt động, cơ bản đã tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC, trang bị phương tiện PCCC, bố trí địa điểm, cơ sở vật chất và bảo đảm chế độ trực chữa cháy, CNCH đối với Đội PCCC và CNCH cơ sở theo quy định.

3.1.3. Ban hành hoặc tham mưu người có thẩm quyền ban hành nội quy PCCC

Người đứng đầu các đơn vị được thanh tra đã có Quyết định về việc ban hành nội quy PCCC tại các khu vực của cơ sở, như: Trụ sở làm việc, nhà để xe... Nội quy PCCC phù hợp với tính chất, đặc điểm hoạt động của cơ sở; được niêm yết ở vị trí dễ thấy.

3.1.4. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu về PCCC

3.1.4.1. Tổ chức thực hiện quy định về thẩm duyệt/thẩm định thiết kế, nghiệm thu về PCCC

Nhìn chung các cơ sở được thanh tra cơ bản đã chấp hành các quy định của pháp luật về thẩm duyệt/thẩm định thiết kế, nghiệm thu về PCCC.

3.1.4.2. Thực hiện trách nhiệm mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc

Các đơn vị, cơ sở được thanh tra đã thực hiện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với tài sản của cơ sở, bao gồm: nhà, công trình và các tài sản gắn liền

với nhà, công trình; máy móc, thiết bị; các loại hàng hóa, vật tư đúng mức phí theo quy định.

3.1.4.3. Lập, quản lý hồ sơ về PCCC thuộc phạm vi quản lý

Các đơn vị được thanh tra cơ bản đã lập hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động PCCC và thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ về PCCC theo quy định.

3.1.4.4. Trang bị, duy trì hoạt động hệ thống điện phục vụ PCCC

Các đơn vị được thanh tra đã duy trì nguồn điện phục vụ hệ thống PCCC của công trình.

3.1.4.5. Tổ chức kiểm tra về PCCC trong phạm vi quản lý; chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, vi phạm quy định an toàn về PCCC đã được phát hiện; chấp hành, thực hiện các quyết định, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, người có thẩm quyền

- Người đứng đầu các đơn vị, cơ sở được thanh tra cơ bản đã chỉ đạo tổ chức tự kiểm tra an toàn PCCC tại cơ sở thường xuyên, định kỳ theo quy định. Kết quả kiểm tra được lập thành biên bản và báo cáo kết quả cho người có thẩm quyền.

- Trong thời kỳ thanh tra, cơ quan Công an đã kiểm tra định kỳ đối với các đơn vị, cơ sở là đối tượng thanh tra; kiến nghị cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC.

3.1.5. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC; quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị, duy trì tính năng sử dụng, hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC và nguồn nước chữa cháy; xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy; tổ chức chữa cháy và khắc phục hậu quả do cháy gây ra

3.1.5.1. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC

Các đơn vị được thanh tra cơ bản đã quan tâm, đầu tư kinh phí cho công tác PCCC như: Trang bị, bảo dưỡng, sửa chữa các phương tiện PCCC cho công trình, hạng mục công trình; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC cho Đội PCCC và CNCH cơ sở; tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng về PCCC; tổ chức thực tập phương án chữa cháy; mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc cho cơ sở;...

3.1.5.2. Quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị, duy trì tính năng sử dụng, hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC và nguồn nước chữa cháy

Các đơn vị được thanh tra cơ bản đã đầu tư trang bị phương tiện, thiết bị PCCC theo quy định (như: hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống báo cháy tự động, hệ thống họng nước chữa cháy trong nhà, hệ thống chữa cháy ngoài nhà, phương tiện chiếu sáng sự cố, chỉ dẫn thoát nạn, bình chữa cháy xách tay,...) và tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ các phương tiện, thiết bị PCCC được trang bị. Qua kiểm tra xác suất hồ sơ do cơ sở cung cấp, cơ bản các phương tiện, thiết bị PCCC được kiểm định về PCCC theo quy định.

3.1.5.3. Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở; tổ chức chữa cháy và khắc phục hậu quả do cháy gây ra

Các đơn vị được thanh tra cơ bản đã xây dựng và phê duyệt phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở; tổ chức thực tập phương án chữa cháy và báo cáo kết quả theo quy định.

3.1.5.4. Tổ chức chữa cháy và khắc phục hậu quả do cháy gây ra

Trong thời kỳ thanh tra, tại các đơn vị được thanh tra không đề xảy ra cháy, nổ.

3.1.6. Kiểm tra thực tế việc trang bị, bố trí, lắp đặt và duy trì hoạt động của phương tiện, hệ thống PCCC tại cơ sở

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra xác suất đối với một số khu vực của công trình. Kết quả: Các cơ sở được thanh tra cơ bản đã trang bị, duy trì hoạt động của phương tiện, thiết bị PCCC và bố trí lực lượng PCCC thường trực, sẵn sàng ứng phó khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

3.2. Tồn tại

3.2.1. Thành lập, duy trì hoạt động Đội PCCC và CNCH cơ sở; tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý

- **10/13 đơn vị được thanh tra:** Người đứng đầu cơ sở chưa được huấn luyện nghiệp vụ PCCC và CNCH theo quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật PCCC (sau đây viết gọn là Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) nay là khoản 1 Điều 45 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT - Vinaphone (Tòa nhà Trung tâm Công nghệ cao Bưu chính Viễn thông); ⁽²⁾VNPT Huế (Trung tâm dịch vụ Bưu chính Viễn thông đa phương tiện Huế); ⁽³⁾VNPT Đà Nẵng (Nhà làm việc VNPT Đà Nẵng); ⁽⁴⁾VNPT Khánh Hòa (Trung tâm kỹ thuật viễn thông tin học, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa); ⁽⁵⁾VNPT Quảng Ninh (Trung tâm Bưu chính Tin học); ⁽⁶⁾VNPT Hải Phòng (Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)); ⁽⁷⁾VNPT - IT (Tòa nhà Internet); ⁽⁸⁾VNPT Tuyên Quang (Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang); ⁽⁹⁾VNPT Thái Nguyên (Trung tâm điều hành Viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng); ⁽¹⁰⁾VNPT (Tòa nhà Tập đoàn).

- **04/13 đơn vị được thanh tra:** Quyết định thành lập Đội PCCC và CNCH cơ sở không bao gồm đầy đủ thành viên thuộc các cơ quan, tổ chức cùng hoạt động trong tòa nhà là không theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 5 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP nay là điểm d khoản 5 Điều 20 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT Khánh Hòa (Trung tâm kỹ thuật viễn thông tin học, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa); ⁽²⁾VNPT - IT (Tòa nhà Internet); ⁽³⁾VNPT Tuyên Quang (Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang); ⁽⁴⁾VNPT Thái Nguyên (Trung tâm điều hành Viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng).

3.2.2. Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện pháp, yêu cầu về PCCC

3.2.2.1. Tổ chức thực hiện quy định về thẩm duyệt/thẩm định thiết kế, nghiệm thu về PCCC

01/13 đơn vị được thanh tra: Đưa công trình vào khai thác, sử dụng khi chưa được cơ quan Cảnh sát PCCC kiểm tra kết quả nghiệm thu và cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, khoản 2 Điều 55 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 và khoản 3 Điều 46 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. **Gồm:** VNPT Huế (*Trung tâm dịch vụ Bưu chính Viễn thông đa phương tiện Huế*)⁴.

3.2.2.2. Lập, quản lý hồ sơ về PCCC thuộc phạm vi quản lý

04/13 đơn vị được thanh tra: Phiếu thông tin của cơ sở chưa đầy đủ các nội dung theo mẫu số PC01 thuộc Phụ lục VIII kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. **Gồm:** ⁽¹⁾Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net) (*Toà nhà văn phòng Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Trung*); ⁽²⁾VNPT Khánh Hòa (*Trung tâm kỹ thuật viễn thông tin học, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa*); ⁽³⁾VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tin học*); ⁽⁴⁾VNPT Thái Nguyên (*Trung tâm điều hành Viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng*).

3.2.2.3. Tổ chức kiểm tra về PCCC trong phạm vi quản lý; chấp hành, thực hiện các quyết định, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, người có thẩm quyền

03/13 đơn vị được thanh tra: Biên bản tự kiểm tra thường xuyên về PCCC chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT Đà Nẵng (*Nhà làm việc VNPT Đà Nẵng*); ⁽²⁾VNPT - IT (*Toà nhà Internet*); ⁽³⁾Bệnh viện Bưu Điện (*Bệnh viện Bưu Điện cơ sở 1*).

3.2.3. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC; quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị, duy trì tính năng sử dụng, hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC và nguồn nước chữa cháy; xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở

3.2.3.1. Bảo đảm kinh phí cho hoạt động PCCC

- 08/13 đơn vị được thanh tra: Trong thời kỳ thanh tra, không chi trả chế độ bồi dưỡng đối với người tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC

⁴Cụ thể tại các tầng của công trình gồm: tầng 01 đang sử dụng làm văn phòng làm việc Công ty Cổ phần đầu tư Vinh Thanh, Công ty TNHH TM dược và trang thiết bị y tế TATA; tầng 02 đang sử dụng làm văn phòng làm việc Công ty TNHH TM dược và trang thiết bị y tế TATA; tầng 03 đang sử dụng làm văn phòng làm việc Tổng đại lý AIA NEO Huế; tầng 04 đang sử dụng làm văn phòng làm việc Trung tâm kinh doanh VNPT Thừa Thiên Huế và Trung tâm CNTT - VNPT Thừa Thiên Huế; tầng 05 đang sử dụng làm hội trường, các phòng họp, văn phòng làm việc Trung tâm CNTT - VNPT Thừa Thiên Huế; tầng 06 và tầng 07 đang sử dụng làm văn phòng làm việc Trung tâm kinh doanh VNPT Thừa Thiên Huế; tầng 09 đang sử dụng làm văn phòng làm việc Công ty TNHH phát triển phần mềm Hoa Sen.

theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP nay là điểm b, c và d khoản 1 Điều 31 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT - Vinaphone (Tòa nhà Trung tâm Công nghệ cao Bưu chính Viễn thông); ⁽²⁾VNPT Huế (Trung tâm dịch vụ Bưu chính Viễn thông đa phương tiện Huế); ⁽³⁾VNPT Đà Nẵng (Nhà làm việc VNPT Đà Nẵng); ⁽⁴⁾VNPT Quảng Ninh (Trung tâm Bưu chính Tin học); ⁽⁵⁾VNPT Hải Phòng (Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)); ⁽⁶⁾VNPT - IT (Tòa nhà Internet); ⁽⁷⁾VNPT Tuyên Quang (Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang); ⁽⁸⁾VNPT Thái Nguyên (Trung tâm điều hành Viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng).

- **06/13 đơn vị được thanh tra:** Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2025, không chỉ hỗ trợ thường xuyên cho Đội trưởng, Đội phó Đội PCCC và CNCH cơ sở theo quy định tại khoản 3 Điều 34 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. **Gồm:** ⁽¹⁾Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net) (Tòa nhà văn phòng Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Trung); ⁽²⁾VNPT Hải Phòng (Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)); ⁽³⁾VNPT - IT (Tòa nhà Internet); ⁽⁴⁾VNPT Tuyên Quang (Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang)⁵; ⁽⁵⁾VNPT Thái Nguyên (Trung tâm điều hành Viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng); ⁽⁶⁾VNPT (Tòa nhà Tập đoàn).

3.2.3.2. Quyết định hoặc đề xuất người có thẩm quyền quyết định trang bị, duy trì tính năng sử dụng, hoạt động các phương tiện, hệ thống PCCC và nguồn nước chữa cháy

- **03/13 đơn vị được thanh tra:** Chưa cung cấp được Giấy chứng nhận kiểm định đối với một số phương tiện PCCC theo quy định tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT - Vinaphone (Tòa nhà Trung tâm Công nghệ cao Bưu chính Viễn thông)⁶; ⁽²⁾VNPT Huế (Trung tâm dịch vụ Bưu chính Viễn thông đa phương tiện Huế)⁷; ⁽³⁾VNPT Khánh Hòa (Trung tâm kỹ thuật viễn thông tin học, Bưu điện tỉnh Khánh Hòa)⁸.

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Từ ngày 01/7/2025 đến thời điểm thanh tra, không ghi kết quả bảo quản, bảo dưỡng vào Sổ theo dõi phương tiện PCCC và CNCH theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật PCCC và CNCH và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 (sau đây viết gọn là Thông tư số 36/2025/TT-BCA). **Gồm:** VNPT - IT (Tòa nhà Internet).

⁵ Giai đoạn từ ngày 08/9/2022 đến thời điểm thanh tra.

⁶ Gồm: 04 bình chữa cháy MFTZ35, 02 bình chữa cháy CO2 MT5, 22 bình cầu chữa cháy tự động 6 kg, 02 bình cầu chữa cháy tự động 01 kg, 43 đèn exit, 05 đèn chiếu sáng sự cố (theo Hợp đồng số 1604/2025/HĐKT/BHLĐ/VNP-TMTH ngày 16/4/2025 và Biên bản thanh lý Hợp đồng tháng 5/2025 ký với Công ty TNHH Trang bị Bảo hộ lao động và thương mại tổng hợp)

⁷ Gồm: 66 bình chữa cháy CO2-MT3, 36 bình chữa cháy MFZL4 (theo Hóa đơn số 122 ngày 22/4/2022 của Công ty TNHH Một thành viên Huế PCCC); 58 bình chữa cháy MFZL4-ABC, 77 bình chữa cháy CO2-MT3 (theo Hóa đơn số 88 ngày 22/5/2023 của Công ty TNHH Một thành viên Huế PCCC); 58 bình chữa cháy MFZL4-ABC, 58 bình chữa cháy CO2-MT3 (theo Hóa đơn số 83 ngày 02/5/2024 của Công ty TNHH Một thành viên Huế PCCC).

⁸ Gồm: 60 bình chữa cháy MT5 (theo Hóa đơn số 5 ngày 12/5/2023 của Công ty TNHH Thiết bị PCCC TA).



3.2.3.3. Xây dựng, tổ chức thực tập phương án chữa cháy, CNCH của cơ sở

01/13 đơn vị được thanh tra: Không xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 31 Luật PCCC số 27/2001/QH10 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 40/2013/QH13) và điểm a khoản 3 Điều 19 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP. **Gồm:** VNPT Tuyên Quang (Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang)⁹.

3.2.4. Kiểm tra thực tế xác suất việc trang bị, bố trí, lắp đặt và duy trì hoạt động của phương tiện, hệ thống PCCC tại một số khu vực của cơ sở

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Thử nghiệm hoạt động của máy bơm cấp nước chữa cháy ở chế độ hoạt động tự động và bằng tay, nhận thấy: Các máy bơm chữa cháy đã hoạt động theo đúng nguyên lý thiết kế; tuy nhiên, đèn hiển thị trạng thái hoạt động trên tủ điều khiển bơm không sáng. **Gồm:** VNPT Hải Phòng (Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)).

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Tại thời điểm kiểm tra: Máy bơm chữa cháy dự phòng và máy bơm bù áp chỉ hoạt động được ở chế độ bằng tay, không hoạt động được ở chế độ tự động trong trường hợp máy bơm chữa cháy chính gặp sự cố. **Gồm:** VNPT Tuyên Quang (Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang).

3.3. Nguyên nhân của những tồn tại và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

3.3.1. Nguyên nhân

3.3.1.1. Về khách quan

- Do yêu cầu về sắp xếp, bố trí bộ máy tổ chức, biên chế cán bộ, nhân viên tại các cơ sở thuộc VNPT có sự điều chuyển, thay đổi. Cán bộ, nhân viên được giao nhiệm vụ tham mưu, thực hiện công tác PCCC tại đơn vị, cơ sở không mang tính kế thừa, phần lớn còn kiêm nhiệm nhiều mảng công tác khác; đồng thời, hầu hết các cán bộ, nhân viên chưa được đào tạo chuyên sâu về công tác PCCC. Theo đó, chất lượng cán bộ tham mưu, giúp việc về công tác PCCC cho người đứng đầu đơn vị, cơ sở còn hạn chế.

- Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến công tác PCCC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung thường xuyên dẫn đến khó khăn cho VNPT và các đơn vị trực thuộc trong việc tập hợp, nghiên cứu, triển khai thực hiện.

- Một số đơn vị trực thuộc VNPT bị ảnh hưởng của cơn bão số 10 (BUALOI) và cơn bão số 11 (MATMO) dẫn đến ngập nước ở tầng hầm của Tòa nhà làm một số phương tiện chữa cháy, CNCH bị hỏng hoặc không hoạt động được ở chế độ tự động.

3.3.1.2. Về chủ quan

- Nhận thức pháp luật về PCCC và CNCH của một số người đứng đầu cơ sở còn hạn chế, có tư duy chủ quan, xem nhẹ công tác an toàn PCCC cũng như

⁹ Giai đoạn từ tháng 7/2022 đến ngày 07/7/2023.

trách nhiệm pháp lý có liên quan; dẫn đến xảy ra hành vi vi phạm nghiêm trọng quy định về PCCC, như: Đưa công trình vào khai thác, sử dụng khi chưa được cơ quan Cảnh sát PCCC kiểm tra kết quả nghiệm thu và cấp văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC; không chấp hành quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về PCCC và CNCH;...

- Do trách nhiệm của một số đơn vị, cá nhân được giao tham mưu, giúp việc cho người đứng đầu cơ sở trong việc tổ chức, chỉ đạo công tác PCCC chưa rõ ràng dẫn đến hiệu quả tham mưu tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về PCCC còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra an toàn về PCCC của người đứng đầu đơn vị, cơ sở tuy đã làm nhưng chưa chuyên sâu, toàn diện do vậy chưa phát hiện hết những tồn tại, thiếu sót trong công tác bảo đảm an toàn PCCC để chỉ đạo, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời.

- Cán bộ, nhân viên được giao nhiệm vụ tham mưu thực hiện công tác PCCC tại một số đơn vị, cơ sở chưa tập trung dành thời gian nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật và tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC dẫn đến việc áp dụng, thi hành các nội dung, quy định của văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC còn hạn chế.

3.3.2. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Các tồn tại đã nêu tại mục 3.2 của Kết luận này trước hết trách nhiệm chính thuộc về người đứng đầu các đơn vị, cơ sở được thanh tra và một phần trách nhiệm của cơ quan Công an quản lý cơ sở được thanh tra.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng

4.1. Các hành vi không bị xử phạt vi phạm hành chính

4.1.1. Hành vi không bị xử phạt vi phạm hành chính do sự kiện bất khả kháng

Đối với hành vi “Không đưa phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cơ giới vào trực chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ” (*cụ thể: Tại thời điểm kiểm tra: Máy bơm chữa cháy dự phòng và máy bơm bù áp chỉ hoạt động được ở chế độ bằng tay, không hoạt động được ở chế độ tự động trong trường hợp máy bơm chữa cháy chính gặp sự cố*) của VNPT Tuyên Quang; vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 21 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực PCCC và CNCH (*sau đây viết gọn là Nghị định số 106/2025/NĐ-CP*): Đây là hành vi vi phạm mang tính chất khách quan. Căn cứ Báo cáo số 335/CV-VNPT-TQ ngày 11/11/2025 của VNPT Tuyên Quang và các tài liệu chứng minh kèm theo, Đoàn thanh tra đánh giá VNPT Tuyên Quang thực hiện hành vi vi phạm hành chính do sự kiện bất khả kháng (*theo quy định tại khoản 14 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025*), vì vậy thuộc trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025*).



4.1.2. Hành vi không bị xử phạt vi phạm hành chính do đã hết thời hiệu xử lý

Đối với hành vi “Không xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở” (cụ thể: Từ tháng 7/2022 đến ngày 07/7/2023, không xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 31 Luật PCCC số 27/2001/QH10 được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 40/2013/QH13 và điểm a khoản 3 Điều 19 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP) của VNPT Tuyên Quang; vi phạm quy định tại điểm a khoản 4 Điều 41 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; PCCC; CNCH; phòng, chống bạo lực gia đình (sau đây viết gọn là Nghị định số 144/2021/NĐ-CP): Đây là hành vi vi phạm đã kết thúc và đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025) và Điều 5 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP.

4.2. Các hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính:

4.2.1. Đối với hành vi “Đưa công trình, hạng mục công trình, phương tiện giao thông đã được thẩm duyệt thiết kế hoặc thẩm định thiết kế về PCCC vào khai thác, sử dụng khi chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về PCCC của cơ quan quản lý chuyên ngành” của VNPT Huế; vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP:

Ngày 14/10/2025, Trưởng đoàn thanh tra lập Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC đối với VNPT Huế về hành vi vi phạm nêu trên. Ngày 09/12/2025, Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã ban hành Quyết định số 882/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với VNPT Huế (Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 60.000.000 đồng; hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động hạng mục văn phòng làm việc tại các tầng 1, tầng 2, tầng 7, tầng 8 và tầng 9 tòa nhà Trung tâm dịch vụ Bưu chính Viễn thông đa phương tiện Huế kể từ ngày ký quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến ngày 14/3/2026).

4.2.2. Đối với hành vi “Không chấp hành quyết định tạm đình chỉ, quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ” của VNPT Bắc Ninh; vi phạm quy định tại điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 106/2025/NĐ-CP:

- Qua kiểm tra xác suất các khu vực đang bị đình chỉ hoạt động theo Quyết định đình chỉ hoạt động số 178/QĐĐC-PC07 ngày 31/12/2022 của Trưởng phòng Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bắc Ninh, tại thời điểm kiểm tra ghi nhận không có người làm việc, hoạt động tại các khu vực được kiểm tra. Riêng đối với khu vực Phòng tập thể dục thể thao 3S Wellness Fitness&Yoga tại Tầng 5 (Phòng tập 3S), Đoàn Thanh tra nhận thấy có dấu hiệu vẫn hoạt động trong thời kỳ thanh tra. Ngày 03/11/2025, Đoàn Thanh tra tiến hành kiểm tra, xác minh quá trình hoạt động của Phòng tập nêu trên và lập biên

bản kiểm tra, xác minh với Hộ kinh doanh Trung tâm thể thao 3S (*là tổ chức thành lập và quản lý Phòng tập 3S*). Kết quả kiểm tra, xác minh ghi nhận: VNPT Bắc Ninh đã cho Hộ kinh doanh Trung tâm thể thao 3S thuê mặt bằng tầng 5 và đưa Phòng tập vào khai thác, sử dụng, hoạt động trong giai đoạn từ ngày 10/11/2024 đến ngày 30/10/2025 (*chỉ ngừng hoạt động vào các kỳ sửa chữa, bảo dưỡng hoặc nghỉ ngày lễ, tết*).

- Ngày 03/11/2025, Đoàn thanh tra chuyển vụ vi phạm đến Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh Bắc Ninh để lập biên bản vi phạm hành chính và tiến hành xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật đối với VNPT Bắc Ninh.

- Ngày 17/11/2025, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bắc Ninh đã có Văn bản số 2214/PC07 báo cáo kết quả xử lý hành vi vi phạm hành chính đối với VNPT Bắc Ninh. Cụ thể: Ngày 11/11/2025, Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 171/QĐ-XPHC. Ngày 17/11/2025, VNPT Bắc Ninh đã hoàn thành việc nộp phạt với tổng số tiền là 50.000.000 đồng (*Biên lai số 4549239 ngày 17/11/2025*).

*Do Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bắc Ninh đã ban hành Quyết định số 17/QĐPH-PC07 ngày 13/11/2025 về việc phục hồi hoạt động đối với khu vực cải tạo ngăn vách tại các tầng 5, 6, 7, 8, 9, 10, 13, 14, 15, 16 của Trung tâm điều hành viễn thông, tin học và chăm sóc khách hàng - Viễn thông Bắc Ninh, Thanh tra PCCC - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH ghi nhận hành vi “*Không chấp hành quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về PCCC và CNCH*” của VNPT Bắc Ninh đã được chấm dứt, khắc phục và không nêu tại mục 3.2 của Kết luận này.

5. Kiến nghị

Đề nâng cao hiệu quả việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC tại VNPT, Thanh tra PCCC - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH kiến nghị như sau:

5.1. Đối với VNPT

5.1.1. Kiến nghị chung

- Tiếp tục phát huy những việc làm được, tổ chức chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các tồn tại nêu tại mục 3.2 của Kết luận này (*ngoại trừ tồn tại không xây dựng phương án chữa cháy của cơ sở của VNPT Tuyên Quang là hành vi đã kết thúc¹⁰*); ban hành các văn bản gồm: ⁽¹⁾Văn bản chỉ đạo các đơn vị, cơ sở trực thuộc chấp hành đúng chính sách, pháp luật về PCCC; ⁽²⁾Kế hoạch thực hiện kết

¹⁰ Căn cứ tài liệu do cơ sở cung cấp và Biên bản kiểm tra xác minh ngày 11/11/2025 giữa Đoàn Thanh tra và Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Tuyên Quang: Ngày 08/7/2023, VNPT Hà Giang (*nay là VNPT Tuyên Quang*) đã lập phương án chữa cháy của cơ sở và được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Hà Giang (*nay là Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Tuyên Quang*) phê duyệt ngày 10/7/2023. Tiếp đó, ngày 01/7/2025, VNPT Tuyên Quang đã lập phương án chữa cháy, CNCH cơ sở theo mẫu PC06 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.



luận thanh tra của Tập đoàn (*Kế hoạch phải nêu rõ các biện pháp khắc phục sai phạm, xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật nêu trong kết luận thanh tra; tiến độ thực hiện và việc báo cáo kết quả thực hiện đến Thanh tra PCCC – Cục Cảnh sát PCCC và CNCH theo quy định tại Điều 54 Luật Thanh tra số 84/2025/QH15*); ⁽³⁾Văn bản chỉ đạo các đơn vị, cơ sở được thanh tra xây dựng kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị, cơ sở thuộc VNPT chưa được thanh tra tổ chức kiểm tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về PCCC trong phạm vi quản lý.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW ngày 25/6/2015 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Quyết định số 1492/QĐ-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư Khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCCC; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC trong tình hình mới; Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; Thông tư số 36/2025/TT-BCA. Tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định về PCCC bảo đảm tính thống nhất trong toàn hệ thống VNPT.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật PCCC để cán bộ, công nhân viên nhận thức đầy đủ về trách nhiệm của mình trong việc chấp hành chính sách, pháp luật về PCCC; chủ động phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC cho người đứng đầu cơ sở và thành viên Đội PCCC và CNCH cơ sở theo quy định tại khoản 1 Điều 45 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024. Trang bị phương tiện cho Đội PCCC và CNCH cơ sở theo quy định tại Phụ lục I Thông tư số 36/2025/TT-BCA.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện hồ sơ về PCCC theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Đối với các công trình, hạng mục công trình khi xây dựng mới, điều chỉnh thiết kế hoặc trong quá trình sử dụng mà thay đổi công năng hoặc cải tạo làm thay đổi điều kiện an toàn về PCCC theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 phải thực hiện thẩm định thiết kế về PCCC của cơ quan Công an theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và tổ chức nghiệm thu theo quy định. Trường hợp không thuộc diện thẩm định thiết kế về PCCC thì vẫn phải thiết kế, thi công, nghiệm thu bảo đảm yêu cầu về PCCC theo quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC.

- Rà soát các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành đã có quy định về giải pháp xử lý của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh để tiếp tục thực hiện

theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành và phải hoàn thành việc khắc phục các yêu cầu bảo đảm an toàn về PCCC theo quy định tại khoản 5 Điều 55 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15. Đối với các cơ sở khác không bảo đảm yêu cầu về PCCC và không có khả năng khắc phục theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật tại thời điểm đưa vào hoạt động đến trước ngày 01/7/2025 thì người đứng đầu cơ sở căn cứ hiện trạng kiến trúc, kết cấu, công năng, thiết bị, dây chuyền sản xuất để trang bị phương tiện, thiết bị PCCC phù hợp và lựa chọn giải pháp kỹ thuật tương ứng quy định tại điểm b khoản 6 Điều 55 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 để tăng cường giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn PCCC; tổ chức khắc phục theo các giải pháp kỹ thuật đã lựa chọn, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện, báo cáo bằng văn bản gửi cơ quan quản lý trực tiếp về PCCC, CNCH sau khi hoàn thành việc khắc phục và phải duy trì giải pháp kỹ thuật đã áp dụng trong suốt quá trình hoạt động (*chậm nhất đến ngày 01/7/2028 phải hoàn thành theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP*). Đối với cơ sở không thể áp dụng được giải pháp kỹ thuật theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 55 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15 thì phải chuyển đổi công năng phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở (*sau ngày 01/7/2028 phải chuyển đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP*).

- Thực hiện đầy đủ các kiến nghị của cơ quan có thẩm quyền tại Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế, biên bản kiểm tra nghiệm thu, văn bản nghiệm thu hoặc kiến nghị khác về PCCC đã được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu bằng văn bản.

- Chỉ đạo tổ chức kiểm tra an toàn PCCC theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP trong phạm vi quản lý nhằm phát hiện và khắc phục ngay những sơ hở, thiếu sót, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; duy trì đầy đủ các điều kiện an toàn về PCCC; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc các đơn vị, cơ sở trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định về PCCC.

- Xây dựng và phê duyệt phương án chữa cháy, CNCH đối với các loại hình cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; chỉ đạo các đơn vị, cơ sở tổ chức thực tập các tình huống giả định trong phương án chữa cháy, CNCH đã được phê duyệt ít nhất 01 lần/năm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và cập nhật, bổ sung, chỉnh lý phương án chữa cháy kịp thời theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Tăng cường đầu tư, trang bị phương tiện PCCC, trong đó cần thực hiện nghiêm định mức trang bị tối thiểu về phương tiện PCCC tại các cơ sở theo các quy định của các quy chuẩn, tiêu chuẩn về PCCC có hiệu lực thi hành tại thời điểm đưa công trình, hạng mục công trình vào hoạt động. Trong đó, phương tiện PCCC phải được kiểm định về PCCC hoặc được cấp giấy phép lưu thông theo



quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và Phụ lục V kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP. Tổ chức kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ phương tiện PCCC theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA.

- Đặc thù các cơ sở thuộc VNPT thường có các gian phòng chứa các thiết bị điện, thiết bị viễn thông, thiết bị chuyển mạch có giá trị lớn kết nối mạng giữa các tỉnh, thành phố trên cả nước. Trường hợp sử dụng chất chữa cháy bằng nước hoặc bọt để chữa cháy cho các gian phòng nêu trên, tuy hiệu quả nhưng có thể gây hư hỏng toàn bộ thiết bị. Việc thay thế có thể phát sinh chi phí lớn, cần nhiều thời gian để khắc phục, có nguy cơ gây gián đoạn việc kết nối thông tin liên lạc trên cả nước. Hiện nay, đã có cơ sở pháp lý để thiết kế, trang bị hệ thống chữa cháy bằng khí (*như: FM200, N2, IG-55, IG-541, CO2, Sol-khí, FK-5-1-12 (Novec 1230),...*) với các đặc tính lý hóa, ưu và nhược điểm riêng phù hợp để trang bị, phục vụ chữa cháy cho các gian phòng chứa các thiết bị điện, viễn thông,... Trong thời gian tới, đề nghị VNPT nghiên cứu, có kế hoạch lắp đặt, bổ sung, thay thế hệ thống chữa cháy tự động bằng khí cho các gian phòng chứa các thiết bị nêu trên để nâng cao an toàn PCCC, đồng thời hạn chế tối đa thiệt hại khi có cháy, nổ xảy ra.

5.1.2. Kiến nghị thực hiện một số giải pháp, biện pháp nhằm nâng cao công tác bảo đảm an toàn PCCC theo quy định của tiêu chuẩn, quy chuẩn về PCCC tại thời điểm đầu tư, xây dựng công trình

- **03/13 đơn vị được thanh tra:** Điều chỉnh khoảng cách lắp đặt các đầu phun chữa cháy tự động Sprinkler để bảo đảm cách trần không được lớn hơn 0,4 m và không được nhỏ hơn 0,08 m theo quy định tại Điều 6.6 TCVN 7336:2003. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT Đà Nẵng (*Nhà làm việc VNPT Đà Nẵng*)¹¹; ⁽²⁾Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net) (*Toà nhà văn phòng Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Trung*)¹²; ⁽³⁾VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*)¹³.

- **03/13 đơn vị được thanh tra:** Trang bị bổ sung đèn chỉ thị về sự tác động của đầu báo cháy ở phía ngoài các gian phòng của công trình để bảo đảm theo quy định tại Điều 6.8 TCVN 5738:2001. **Gồm:** ⁽¹⁾Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net) (*Toà nhà văn phòng Trung tâm Hạ tầng mạng Miền Trung*); ⁽²⁾VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tin học*); ⁽³⁾VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*).

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Bổ sung các đầu phun chữa cháy tự động Sprinkler phía dưới các đường ống gió (*có kích thước cạnh lớn hơn 0,75 m*) tại tầng hầm của công trình theo quy định tại Điều 6.8 TCVN 7336:2003. **Gồm:** VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tin học*).

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Bổ sung công tắc dòng chảy của hệ thống

¹¹ Tại khu vực tầng hầm.

¹² Tại khu vực bếp tầng 11.

¹³ Các gian phòng tại trục (Y2; X1-X2) từ tầng 10 đến tầng 13 và trục (X1-X2; Y2-Y3) tầng hầm B1.

chữa cháy tự động bằng Sprinkler tại các tầng của công trình, trong đó cần lưu ý phải bảo đảm hệ thống chữa cháy tự động bằng Sprinkler thực hiện được chức năng báo cháy theo quy định tại Điều 4.2 TCVN 7336:2003. **Gồm:** VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tin học*).

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Có giải pháp bảo vệ dây tín hiệu của đầu báo cháy để chống chập hoặc đứt dây theo quy định tại Điều 8.2 TCVN 5738:2001. **Gồm:** VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tin học*).

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Thay thế trụ cấp nước chữa cháy ngoài nhà bảo đảm thông số và kích thước lắp đặt theo quy định tại Bảng 1, hình 1, hình 5 và A.4 TCVN 6379:1998. **Gồm:** VNPT Quảng Ninh (*Trung tâm Bưu chính Tin học*).

- **02/13 đơn vị được thanh tra:** Trang bị bổ sung các đầu báo cháy tự động theo quy định tại điểm a Điều 6.1.3 TCVN 3890:2009. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*)¹⁴; ⁽²⁾VNPT Tuyên Quang (*Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang*)¹⁵.

- **02/13 đơn vị được thanh tra:** Trang bị bổ sung hệ thống chữa cháy tự động theo quy định tại Phụ lục C và Điều 7.1.1 TCVN 3890:2009. **Gồm:** ⁽¹⁾VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*)¹⁶, ⁽²⁾VNPT Tuyên Quang (*Trụ sở làm việc Viễn thông Hà Giang*)¹⁷.

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Bổ sung, thay thế hoặc điều chỉnh vị trí lắp đặt đầu phun chữa cháy tự động Sprinkler để bảo đảm khoảng cách lắp đặt từ đầu phun chữa cháy tự động Sprinkler tới tường không lớn hơn 2 m theo quy định tại Bảng 2 và Điều 6.9 TCVN 7336:2003. **Gồm:** VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*)¹⁸.

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Bổ sung 01 đường cáp cho hệ thống chữa cháy tự động bằng Sprinkler kết hợp với hòng nước chữa cháy của công trình để bảo đảm theo quy định tại Điều 8.7 TCVN 7336:2003 và Điều 10.16 TCVN 2622:1995. **Gồm:** VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*).

- **01/13 đơn vị được thanh tra:** Bổ sung 01 ống hút cho bơm cấp nước chữa cháy để bảo đảm theo quy định tại Điều 7.14 TCVN 4513:1988. **Gồm:** VNPT Hải Phòng (*Trung tâm Viễn thông quận Hải An (Trụ sở VNPT Hải Phòng)*).

¹⁴ Tại các gian phòng kỹ thuật khu vực trực (Y2-Y3; X1-X2) từ tầng hầm B2 đến tầng 15 và tầng kỹ thuật của công trình.

¹⁵ Tại các phòng kỹ thuật điện từ tầng 01 đến tầng 10.

¹⁶ Tại khu vực ram dốc tầng hầm; trạm bơm cấp nước chữa cháy tầng hầm; phòng kỹ thuật tòa nhà, phòng BTS vô tuyến điện, phòng kỹ thuật thang máy tầng kỹ thuật; các gian phòng kỹ thuật khu vực trực (Y2-Y3; X1-X2) các tầng của công trình.

¹⁷ Tại các phòng kỹ thuật điện từ tầng 01 đến tầng 10; phòng kỹ thuật khu vực trực (Y2-Y3; X5) tầng mái; phòng bơm chữa cháy, phòng kỹ thuật khu vực trực (X1-X2; Y2-Y3) và trực (X4-X5; Y2-Y3) tầng hầm.

¹⁸ Tại các gian phòng tại trực (X2-X4; Y5-Y6) tầng 01; trực (Y5; X1-X3) và trực (Y2; X1-X2) từ tầng 02 đến tầng 15.

5.2. Đối với Công an các tỉnh, thành phố nơi có đối tượng thanh tra

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc người đứng đầu các cơ sở thuộc VNPT thực hiện nghiêm trách nhiệm quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15; khẩn trương khắc phục các tồn tại và thực hiện kiến nghị được nêu tại Kết luận này.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, điều tra cơ bản để kịp thời bổ sung đưa vào danh sách các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC thuộc VNPT; tổ chức kiểm tra định kỳ bảo đảm số lần, số lượt; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các hành vi vi phạm.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát các công trình xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng; công trình chưa được thẩm duyệt/thẩm định thiết kế về PCCC hoặc đã được thẩm duyệt/thẩm định thiết kế về PCCC nhưng chưa được nghiệm thu đã đưa vào sử dụng để xử lý theo quy định.

- Kiểm tra, rà soát các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về PCCC của VNPT được đưa vào sử dụng trước ngày Luật PCCC số 27/2001/QH10 có hiệu lực thi hành để hướng dẫn, đôn đốc người đứng đầu cơ sở tổ chức thực hiện bảo đảm theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Luật PCCC và CNCH số 55/2024/QH15.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật về PCCC đối với VNPT và 12 đơn vị trực thuộc; đề nghị đồng chí Tổng Giám đốc VNPT tổ chức chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện trước ngày **18/3/2026** về Thanh tra PCCC - Cục Cảnh sát PCCC và CNCH./. *Vng*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Công an (để báo cáo);
- Đồng chí Cục trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Phó Cục trưởng (để báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có đối tượng thanh tra (để phối hợp chỉ đạo thực hiện);
- VNPT (để thực hiện);
- Thanh tra PCCC (để công khai Kết luận thanh tra và thực hiện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra);
- Lưu: TTra, HS TTra.

CHÁNH THANH TRA



Thượng tá Nguyễn Đức Định